

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 09-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lục Thị Minh;

2/ Ông Mông Hải Châu;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đối với bị cáo: Lý Văn H. Tên gọi khác: Lý Văn H1; giới tính: Nam; sinh ngày: 17/9/1999; HKTT: Xóm N, xã T, huyện B, Cao Bằng; nghề nghiệp: không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán Chỉ; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; họ tên cha: Lý Văn D; Họ tên mẹ: Đặng Thị C; anh chị, em ruột: Bị cáo có 04 anh chị em; vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, Cao Bằng từ ngày 22/12/2021 (Có mặt)

** Người bị hại:* Lý Văn D, sinh năm 1976;

HKTT: xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Lục Văn M, sinh năm 1986;

HKTT: xóm P, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Diệp H2, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Sán Chỉ:* Ông Trương Đức T, nơi công tác: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 02/8/2021, Lý Văn H hỏi mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 23K1- 7222 của ông Lý Văn D là bố đẻ của H đến Ủy ban nhân dân xã T, Huyện B để nhận căn cước công dân và được ông D đồng ý. H lấy chìa khoá và nhờ ông D lấy sổ hộ khẩu để mang theo, khi đến nơi, do chưa nhận được căn cước công dân nên H rủ Trang Văn X là người cùng xóm đi sửa điện thoại di động tại thị trấn P, huyện B. Do không đủ tiền sửa điện thoại nên H nảy sinh ý định mang chiếc xe máy đi cầm cố lấy tiền sửa điện thoại nhưng không nói cho X biết trước, khi đến quán Bi-a Hoàn H3 thuộc khu 3 thị trấn P, huyện B, H nói to “Em có chiếc xe máy muốn cầm lấy 1.000.000đ có ai nhận không” nhưng không thấy ai trả lời. Được khoảng 15 phút sau thì có Lục Văn M (trú tại Xóm P, xã Q) đến gần và hỏi “thế muốn cầm bao nhiêu hôm, có giấy tờ không” thì H trả lời “em muốn cầm mười hôm, nhưng không có giấy tờ”, qua thỏa thuận H cầm cố chiếc xe máy lấy số tiền 1.000.000đ, mười ngày sau chuộc lại xe sẽ trả thêm số tiền 300.000đ. Quá trình trao đổi M có hỏi về nguồn gốc chiếc xe nhưng H nói “đây là xe nhà em, giấy tờ xe bố em đang cầm”, việc thỏa thuận không được thể hiện bằng văn bản, không có hợp đồng về việc cầm cố. Sau khi nhận được tiền H đưa cho X 200.000đ để đi mua Heroin và đồ ăn, còn H đi bộ đến cửa hàng sửa chữa điện thoại để sửa điện thoại. Sửa điện thoại xong H và X cùng nhau xuống bờ sông G để sử dụng ma túy, số tiền còn lại H sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Sáng ngày 03/8/2021 do chưa thấy H mang xe về nên ông D đi tìm, khi đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Lục Văn M tại Xóm L, thị trấn P, huyện B thì thấy một chiếc xe giống xe của mình, qua nói chuyện M nói có một thanh niên đến cầm cố chiếc xe này với giá 1.500.000đ, biết rõ đó là chiếc xe của mình nên ông D đã đến Công an huyện B, Cao Bằng để trình báo sự việc.

Quá trình điều tra H còn khai nhận, trong tháng 4/2021 H còn lấy trộm của gia đình 01 bao gạo nặng 45kg đem bán cho ông Đàm Văn C người cùng xóm được 200.000đ; tháng 7/2021 lấy trộm của gia đình 02 đồng tiền bạc, dạng hình đĩa, màu trắng bạc, đường kính mỗi đồng khoảng 04cm, dày khoảng 02 cm và 01 đồng tiền

bạc, dạng hình đĩa, dày khoảng 0,1mm, sau đó đem bán cho một người đàn ông không biết họ tên địa chỉ được số tiền 1.000.000đ.

Tại bản kết luận số 141/KL-HĐĐG ngày 18/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 23K1- 7222, số máy JC43E-5004977, số khung RLHJC4325AY003592 có giá là: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng chẵn).

Tại bản kết luận số 06/KL-HĐĐG ngày 13/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: 45kg gạo có giá là: 675.000đ (Sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng chẵn).

Tại bản kết luận số 07/KL-HĐĐG ngày 13/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: 02 đồng tiền bạc, dạng hình đĩa, màu trắng bạc, đường kính mỗi đồng khoảng 04cm, dày khoảng 02 cm có giá trị 1.000.000đ và 01 đồng tiền bạc, dạng hình đĩa, dày khoảng 0,1mm có giá trị 150.000đ.

* Ý kiến người bị hại: tôi là bố của bị cáo, tất cả nội dung vụ án tôi đã khai báo hết với cơ quan điều tra, tôi không thay đổi lời khai. Đối với tài sản là chiếc xe máy tôi đã nhận lại được. Đối với số tiền 1.000.000đ tôi đã đền bù cho Lục Văn M thay cho bị cáo, tôi không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho tôi, tôi xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra tôi không có yêu cầu gì thêm.

* Ý kiến người bào chữa: người bào chữa nhất trí với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, như bản cáo trạng của VKSND huyện B truy tố. Xét về nhân thân, bị cáo có nhận thức xã hội nhưng do bị rủ rê, nên bị cáo đã không làm chủ được mình trước các tệ nạn xã hội, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những điểm nêu trên, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

* *Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo: Lý Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và đề nghị:*

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về án phí: Xử lý theo quy định của Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 09 giờ ngày 02/8/2021, Lý Văn H hỏi mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 23K1- 7222 của ông Lý Văn D là bố đẻ của H đến Ủy ban nhân dân xã T, Huyện B để nhận căn cước công dân và được ông D đồng ý. Sau khi mượn được xe H đã cầm cố chiếc xe máy trên để lấy số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn), tại kết luận định giá tài sản chiếc xe máy có giá trị là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng chẵn).

Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trên đây của bị cáo đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản cáo trạng số 07/CT-VKSBL, ngày 17/02/2022 truy tố bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết, nhận thức được hành vi dùng tài sản của người khác, không thuộc quyền quản lý sở hữu hợp pháp của mình mang đi cầm cố là vi phạm pháp luật, nhưng do bản thân nghiện ma túy lại lười lao động, vì háms lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội vừa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung của pháp luật.

* *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015); Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự 2015)

* *Tình tiết tăng nặng*: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong vụ án này, đối với hành vi của Trang Văn X đi mua Heroin và cùng H sử dụng, chỉ căn cứ lời khai của H, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B không đủ căn cứ để xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi lấy trộm 01 bao gạo nặng 45kg ; 02 đồng tiền bạc, dạng hình đĩa, màu trắng bạc, đường kính mỗi đồng khoảng 04cm, dày khoảng 02 cm và 01 đồng tiền bạc, dạng hình đĩa, dày khoảng 0,1mm của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo là có căn cứ.

Đối với hành vi của Lục Văn M Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hoạt động kinh doanh dưới hình thức hộ kinh doanh mà không có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 23K1-7222, số máy JC43E-5004977, số khung RLHJC4325AY003592. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, ngày 02/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành trả lại chiếc xe máy trên cho anh Lý Văn D là có căn cứ.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: giữa người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lục Văn M đã thoả thuận bồi thường xong số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn), tại phiên toà người bị hại Lý Văn D không có yêu cầu gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét thêm là có căn cứ.

[5]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Lý Văn H; Tên gọi khác: Lý Văn H1 phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn H; Tên gọi khác: Lý Văn H1 **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 22/12/2021.

3. Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Văn H phải chịu 200.000 đồng (*bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện; Trại giam;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Tôn